

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST

Ngày : 03/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Phước

Bà Nguyễn Thị Phượng Quyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Đình P, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Đình D, sinh năm 1967 và bà: Tạ Thị Thu H, sinh năm 1968; vợ, con: không có; nhân thân: Quyết định số 7347/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 Ủy ban nhân dân Tp. Biên Hòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Quyết định số 145/QĐ-XPVPHC ngày 04/12/2015 Công an phường Tân Mai, Tp. Biên Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, Bản án số 198/2016/HSST ngày 29/3/2016 Tòa án nhân dân Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 158/QĐ-XPHC ngày 17/4/2020 UBND phường Thống Nhất, Tp. Biên Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); tạm giữ, tạm giam: 20/10/2020. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Đức H, sinh năm 1987, nơi cư trú: phường C, Tp. B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn Đà, sinh năm 1975, nơi cư trú: 947B Kha Vạn Cân, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/10/2020, anh Đào Đức H điều khiển xe gắn máy hiệu Attila, biển số 59P1-06808 dừng tại trước sảnh A2 tòa nhà P, số 20 đường X, Phường E, quận F rồi đi uống cà phê cách đó 10 mét. Trên бага xe của anh H có để 01 giỏ đồ nghề, 01 máy hàn màu cam và 01 nón bảo hiểm. Khoảng 01 tiếng sau anh H quay lại xe thì phát hiện chiếc máy hàn trên xe đã bị mất. Anh H có nhờ anh Đinh Hoàng V là quản lý tòa nhà cho xem camera của quán nhậu S ngay chỗ anh H để xe thì phát hiện có 01 nam thanh niên mặc quần jean dài màu xanh, áo somi màu xanh, đội nón màu đen đi đến vị trí xe của anh H và lấy đi máy hàn trên xe rồi đi bộ ra khỏi góc quay của camera. Sau đó, anh V phát hiện có 01 thanh niên đang ngồi tại cửa hàng C đối diện tòa nhà P có đặc điểm giống với đối tượng đã lấy máy hàn của anh H nên đã cùng anh H giữ đối tượng lại và báo công an Phường 12, quận Tân Bình giải quyết.

Tại cơ quan công an, đối tượng bị bắt giữ khai nhận tên là Phùng Đình P và thừa nhận đã lấy trộm chiếc máy hàn của anh H. P khai nhận: Bản thân là phụ xe cho công ty V. Sáng ngày 12/10/2020, P bắt xe buýt từ nhà tại Đồng Nai đến tòa nhà P để chờ xe của công ty đến chở đi giao hàng cho các siêu thị trong Tp. Hồ Chí Minh. Trong lúc chờ xe, P phát hiện trên бага của 01 xe máy hiệu Attila, biển số 59P1-06808 dừng tại trước sảnh A2 tòa nhà P có để 01 máy hàn màu cam không có người trông coi. P nảy sinh ý định lấy trộm nên đã lên đi đến lấy chiếc máy hàn rồi đón xe buýt đến quận G tìm nơi bán. P đã bán được chiếc máy hàn cho anh Lê Văn Đ (chủ cửa hàng) với giá 500.000 đồng. Sau đó, P bắt xe buýt đến đường Y, Quận O trả nợ cho một người bạn (không rõ lai lịch) 300.000 đồng và mua 200.000 đồng ma túy Heroin sử dụng hết. P tiếp tục bắt xe buýt quay lại cửa hàng C đối diện tòa nhà Pico để chờ xe của công ty đến đón thì bị bắt giữ như nêu trên.

Anh Lê Văn Đ khai nhận không biết chiếc máy hàn do P bán là do phạm tội mà có. Khi bán, P nói là tài sản cá nhân của P nên đã đồng ý mua với giá 500.000 đồng. Anh Đ tự nguyện giao nộp lại chiếc máy hàn cho cơ quan công an và không yêu cầu P bồi thường lại số tiền 500.000 đồng trên. Do đó, không có cơ sở để xử lý anh Đ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy hàn điện tử cầm tay màu cam hiệu ZX7-200 trị giá 1.200.000 đồng, là tài sản bị chiếm đoạt. Cơ quan công an đã thu hồi trả lại cho bị hại anh Đào Đức H. Anh H đã nhận lại tài sản, không có thắc mắc, yêu cầu gì thêm.

- 01 USB ghi nhận diễn biến sự việc phạm tội của bị can (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Phùng Đình P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phùng Đình P, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Đình P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy hàn điện tử cầm tay màu cam hiệu ZX7-200 của anh Đào Đức H tuy trị giá 1.2000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, thuộc trường hợp “Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa

phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù thật nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Phùng Đức H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn Đ không biết chiếc máy hàn do bị cáo mang bán là do phạm tội mà có nên đã đồng ý mua với giá 500.000 đồng. Anh Đ tự nguyện giao nộp lại chiếc máy hàn cho công an và không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền 500.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền trên của anh Đ.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 USB màu đen ghi nhận sự việc phạm tội (lưu kèm hồ sơ vụ án) là chứng cứ của vụ án và lưu giữ được trong hồ sơ vụ án nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173 và điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Phùng Đình P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Phùng Đình P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2020.

[2] Lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi nhận hình ảnh phạm tội của bị cáo.

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***(đã ký)***Ngô Đức Thụ**